

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI

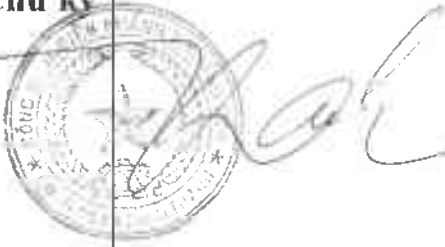


III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU


VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Nguyễn Phước Danh	Lê Bửu Lộc	
Chữ ký			 PHÊ GIÁM ĐỐC
Chức vụ	Trưởng Công an xã Diên Thành	Trưởng Công an huyện	ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÂN

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/ Lần sửa đổi	Ngày ban hành
	Trang 3, Phần V Nội dung quy trình	Sửa đổi theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023	Sửa đổi lần đầu	
	Trang 6, Phần VI Biểu mẫu	Sửa đổi theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023	Sửa đổi lần đầu	

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

I. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong Xác nhận thông tin về cư trú theo quy định pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng cho việc Xác nhận thông tin về cư trú thuộc thẩm quyền của Công an cấp xã.

- Công an cấp xã thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.


- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT


- VBQPPL: Văn bản quy phạm pháp luật.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- CSQLHC về TTXH: Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- TTXH: Trật tự xã hội.
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- Công an cấp xã: Công an xã, phường, thị trấn.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH


5.1	<p>Cơ sở pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020; - Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú; - Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ Công an sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư số 57/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định quy trình đăng ký cư trú; - Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; - Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú;
------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

	- Thông tư số 57/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định quy trình đăng ký cư trú.		
5.2	Điều kiện thực hiện TTHC		
	Không		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
	Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (Mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA);	X	
5.4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ.		
5.5	Thời gian xử lý		
	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm cấp xác nhận thông tin về cư trú cho công dân trong thời hạn 01 ngày làm việc với trường hợp thông tin có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và trong thời hạn 03 ngày làm việc với trường hợp cần xác minh; trường hợp từ chối giải quyết xác nhận thông tin về cư trú thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		
5.6	Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả		
	<ul style="list-style-type: none"> - Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết) hoặc trả kết quả qua dịch vụ bưu chính. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Công an cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến thông qua cổng dịch vụ công, ứng dụng VneID hoặc dịch vụ công trực tuyến khác. 		
5.7	Lệ phí		
	Chưa quy định		
5.8	Kết quả thực hiện thủ tục		
	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện cơ quan đăng ký cư trú cấp xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA).		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:


	- Trường hợp từ chối giải quyết tách hộ thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (mẫu CT06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA).			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nộp hồ sơ.	Công dân	Giờ hành chính	Mục 5.3
B2	<p><i>* Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký cư trú kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu CT04 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA) cho người đăng ký; - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng chưa đủ hồ sơ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện và cấp Phiếu hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu CT05 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA) cho người đăng ký; - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì từ chối và cấp Phiếu từ chối tiếp nhận, giải quyết hồ sơ (mẫu CT06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA) cho người đăng ký. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	- BM.01; - BM.05; - BM.06. CT05 CT06
B3	<p><i>* Xử lý hồ sơ</i> (Điều 12 Thông tư 57/2021 của Bộ Công an):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp công dân đề nghị xác nhận thông tin thuộc các nội dung trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 12. - Trường hợp công dân đề nghị xác nhận thông tin không thuộc các nội dung trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: + Đề xuất xác minh về cư trú. (Điều 3 Thông tư 66/2023 của Bộ Công an). + Căn cứ kết quả xác minh, đề xuất phê duyệt xác nhận thông tin về cư trú đối 	Cán bộ được giao nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - 1/2 ngày làm việc (trường hợp thông tin có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư). - 02 ngày làm việc (trường hợp thông tin không có trong Cơ sở 	BM.05

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

	với trường hợp đủ điều kiện hoặc từ chối giải quyết hồ sơ không xác nhận thông tin về cư trú (nêu rõ lý do).		dữ liệu quốc gia về dân cư).	
B4	<i>* Phê duyệt hồ sơ</i> (Thực hiện theo khoản 2 Điều 12 Thông tư 57/2021 của Bộ Công an)	Trưởng Công an xã	01 ngày làm việc	- BM.05;
B5	<i>* Trả kết quả cho công dân.</i> (Thực hiện theo khoản 3 Điều 12 Thông tư 57/2021 của Bộ Công an) - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện cơ quan đăng ký cư trú cấp xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA). - Trường hợp từ chối giải quyết tách hộ thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (mẫu CT06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	½ ngày làm việc	- BM.05 - BM.06 - BM.03
B6	Thống kê, lưu hồ sơ theo dõi	Cán bộ được giao nhiệm vụ	Giờ hành chính	Hồ sơ mục 5.3
Lưu ý	<p>- Trong quá trình thực hiện các bước ở Mục 5.9 nếu phát sinh sự không phù hợp, chậm tiến độ, hồ sơ thiếu, sai,...thì cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phải ghi vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 hoặc sổ theo dõi của đơn vị.</p> <p>- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.</p> <p>Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.</p>			

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT10.QLCT
	XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ	Lần sửa đổi:
		Ngày ban hành:

5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ.
7	CT01	Tờ khai thay đổi thông tin cư trú

VII. HỒ SƠ CẢN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Công an cấp xã theo quy định của pháp luật.

